

Số: 156 /BC-UBND

Tây Ninh, ngày 05 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP
và tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2022**

Thực hiện Công văn số 2442/BKHĐT-TH ngày 14/04/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 năm 2022 và 4 tháng năm 2022; Công văn số 2445/BKHĐT-TH ngày 14/4/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP NGÀY 08/01/2022 VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 11/NQ-CP NGÀY 30/01/2022 CỦA CHÍNH PHỦ

I. Về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ:

Trong tháng 4/2022, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản nhằm triển khai và cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của Trung ương và địa phương, đảm bảo thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

(Đính kèm Phụ lục)

II. Về thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ:

Tiếp tục triển khai thực hiện theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP, cụ thể:

1. Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư số 01/2020/TTNHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam về việc quy định tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch Covid - 19. Kết quả đến 31/3/2022, đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid 19 như sau:

- Dư nợ gốc được cơ cấu lại nợ và miễn, giảm lãi là 174 tỷ đồng với 1.557 khách hàng. Lũy kế đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ và miễn,

giảm lãi vay cho 2.961 khách hàng với tổng dư nợ gốc là 3.123 tỷ đồng (trong đó có 41 doanh nghiệp với tổng dư nợ gốc là 2.625 tỷ đồng).

- Dư nợ cho vay mới với lãi suất thấp hơn lãi suất thông thường là 13.421 tỷ đồng với 14.972 khách hàng (trong đó có 242 doanh nghiệp với dư nợ 8.1346 tỷ đồng). Lũy kế là 51.848 tỷ đồng (trong đó doanh nghiệp là 35.720 tỷ đồng).

- Ngân hàng Chính sách xã hội: Dư nợ cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ còn đến 31/3/2022 là 721 tỷ đồng với 192.978 khách hàng. Lũy kế đến nay là 1.106 tỷ đồng với 226.206 khách hàng. Dư nợ cho vay người sử dụng lao động trả lương ngừng việc theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 đến 31/3/2022 là 78,3 tỷ đồng của 05 doanh nghiệp với 10.523 lao động.

2. Tình hình dịch Covid-19 cơ bản được kiểm soát, số ca nhiễm giảm dần nhờ chiến lược tiêm Vắc- xin ngừa Covid-19 bao phủ trong cộng đồng, đến nay tỷ lệ bao phủ đủ 2 mũi vắc xin phòng COVID-19 cho người từ 18 tuổi trở lên là 94,5%, mũi 3 là 57,1%; tỷ lệ tiêm vắc xin mũi 2 cho trẻ em từ 12-17 tuổi là 95,7%, mũi 3 là 49,2%.

3. Thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động cơ bản đáp ứng được yêu cầu, giúp người dân, doanh nghiệp vượt qua đại dịch COVID-19. Cơ bản hoàn thành việc thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp. Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

4. Các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19: đã phê duyệt danh sách hỗ trợ cho 509.255 người, với số tiền 952,06 tỷ đồng.

5. Thực hiện các chính sách tín dụng, Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội đã rà soát và tổng hợp nhu cầu vay vốn các chính sách cho vay ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP trên địa bàn, kết quả đã phê duyệt:

- Cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 và Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ: nhu cầu vốn năm 2022 là 300 tỷ đồng, nhu cầu vốn năm 2023 là 200 tỷ đồng; giải quyết việc làm cho khoảng 7.000 lao động.

- Cho vay đối với cá nhân, hộ gia đình để mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân; xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 và khoản 10, Điều 1, Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ: nhu cầu vốn năm 2022 là 64 tỷ đồng, nhu cầu vốn năm 2023 là 52 tỷ đồng; cho khoảng 232 căn nhà.

- Cho vay đối với học sinh, sinh viên để mua máy vi tính, thiết bị học tập

trực tuyến và trang trải chi phí học tập: nhu cầu vốn năm 2022 là 2,3 tỷ đồng, nhu cầu vốn năm 2023 là 2,3 tỷ đồng; hỗ trợ 460 học sinh, sinh viên..

- Cho vay thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Nghị quyết số 120/2020/QH14: nhu cầu vốn năm 2022 là 3 tỷ đồng, nhu cầu vốn năm 2023 là 3 tỷ đồng; hỗ trợ khoảng 120 đồng bào dân tộc thiểu số.

- Cho vay đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập phải ngừng hoạt động ít nhất 1 tháng theo yêu cầu phòng, chống dịch: nhu cầu vốn năm 2022 là 4,8 tỷ đồng, nhu cầu vốn năm 2023 là 1,7 tỷ đồng; hỗ trợ khoảng 65 cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập.

Thực hiện giải ngân ngay khi được phân bổ vốn, ngày 27/4/2022 Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội đã giải ngân cho 107 khách hàng, với số tiền là 3,8 tỷ đồng. Dự kiến đến 29/4/2022, chi nhánh sẽ giải ngân cho 646 khách hàng, với số tiền là 27,2 tỷ đồng.

6. Tổ chức dạy và học trực tiếp cho học sinh các cấp được đảm bảo, tuy học sinh có số ca mắc Covid-19 nhưng chưa có trường hợp chuyển biến nặng. Thường xuyên cập nhật thông tin quy định về công tác phòng, chống dịch trong nhà trường của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Đối với nội dung cập nhật thông tin, số liệu về kết quả thực hiện các dự án/công trình thuộc nguồn vốn NSNN triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 tại Biểu số 26, số 27, số 28 ban hành kèm theo Công văn số 1527/BKHĐT-TH ngày 11/3/2022.

Tỉnh Tây Ninh đã có văn bản báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 698/UBND-KT ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh, qua đó tỉnh đã có kiến nghị về việc triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và năm 2022. Thực hiện đề nghị của Bộ Y tế tại Công văn số 2028/BYT-KHTC ngày 21/4/2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2555/BKHĐT-TH ngày 18/4/2022, tỉnh Tây Ninh đã có văn bản số 1335/UBND-KT ngày 22/4/2022 về việc rà soát danh mục các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội - lĩnh vực Y tế. Tuy nhiên đến nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chưa giao kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 theo đề xuất của địa phương, do vậy địa phương không có nội dung báo cáo theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

B. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 4 VÀ 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

I. VỀ KINH TẾ

1. Sản xuất nông - lâm nghiệp (đến ngày 01/4/2022)

a) Trồng trọt

Các cây trồng ngắn ngày vụ Đông Xuân 2021-2022 xuống giống được 101.468 ha, đạt 91,4% so kế hoạch (KH) và bằng 99,8% % so cùng kỳ (CK). Trong đó, tiến độ gieo trồng một số cây trồng cụ thể như sau:

- Cây lúa: 46.054 ha, tăng 3,5% so KH và tăng 0,1% % so CK.
- Cây bắp: 3.107 ha, tăng 7,9% so KH và bằng 95,6% so CK.
- Mì: 35.365 ha, đạt 88,4% so KH và tăng 1,3% so CK.
- Rau các loại: 7.248, đạt 87,3% so KH và bằng 90,6% so CK.
- Đậu các loại: 2.425 ha, đạt 99,4% so KH và bằng 89,0% so CK.
- Đậu phộng: 2.732 ha, đạt 97,6% so KH và tăng 24,1% so CK.

Tình hình dịch bệnh trên các loại cây trồng tăng so với tháng trước, chủ yếu ở mức nhiễm nhẹ, đối với bệnh khảm lá trên cây khoai mì phát sinh gây hại mới 8.876 ha.

b) Chăn nuôi - thú y – thủy sản

Tình hình chăn nuôi so với tháng trước: giá thịt trâu, bò, vịt hơi ổn định; giá thịt heo hơi giảm; giá thịt gà hơi (*gà công nghiệp*) tăng; giá thịt vịt hơi tăng.

Trong tháng trên địa bàn tỉnh không xảy ra dịch bệnh nguy hiểm trên gia súc, gia cầm và thủy sản. Triển khai Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản trong tháng 4/2022 ước 76,69 ha, tăng 42% so với KH và đạt 13% so với CK; khai thác thủy sản 688,1 tấn, đạt 16,5% so với KH và tăng 33,3% so với CK.

c) Lâm nghiệp

Thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra các tuyến biên giới, các khu vực trọng điểm, thường xảy ra vi phạm để ngăn chặn, xử lý kịp thời. Trong tháng, xảy ra 06 vụ vi phạm quy định về Luật Lâm nghiệp (tăng 03 vụ so với CK); xử lý 02 vụ vi phạm hành chính, thu nộp ngân sách trên 07 triệu đồng. Tiếp nhận được 13 tin báo, đã kịp thời ngăn chặn và xử lý vi phạm.

d) Công tác phòng, chống thiên tai

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao về ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng giai đoạn 2022-2030”.

Từ ngày 15/3/2022 đến ngày 07/4/2022, xảy ra 07 thiên tai trên địa bàn 04 huyện, thị xã gây thiệt hại 32 căn nhà, 0,5 ha cây trồng và một số hư hại khác về công nghiệp.

e) Tình hình đầu tư và chế biến

Chế biến mía đường: Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa đi vào hoạt động từ ngày 02/12/2021 đến nay, kết quả lượng mía đưa vào sản xuất

462.449 tấn mía; lượng đường sản xuất 689.638 tấn đường; CCS bình quân 9,32 CCS; tạp chất bình quân 4,38%; tỷ lệ xơ bình quân 18,13%.

Chế biến mì: ước khối lượng củ mì đưa vào chế biến khoảng 317.048 tấn, đạt 110,31 % so với CK, sản xuất được 79.262 tấn bột (trong đó sản xuất công nghiệp là 269.490 tấn củ, với 67.372 tấn bột; cơ sở vừa và nhỏ là 47.558 tấn củ, 11.890 tấn bột). Giá thu mua củ mì tươi trong tháng dao động từ 2.700-2.900 đồng/kg (30 chữ bột) tùy khu vực.

2. Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp giảm 6,3% so với tháng trước. Trong đó ngành chế biến thực phẩm giảm 28,7%, sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 6,1%, sản xuất phân phối điện giảm 3,3%. Cộng dồn 04 tháng đầu năm 2022, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,98%, tuy nhiên vẫn thấp hơn so với cùng kỳ năm trước.

3. Dịch vụ - Thương mại - du lịch

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh tháng 4 năm 2022 ước đạt 6.141 tỷ đồng, tăng 0,6% so với tháng trước, trong đó chủ yếu các mặt hàng như: lương thực, thực phẩm tăng 0,34%; hàng may mặc tăng 1,36%. Cộng dồn 4 tháng, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 24.754,8 tỷ đồng, tăng 7,42% so cùng kỳ.

Hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh vẫn duy trì ổn định so tháng trước, vận tải hành khách đảm bảo thông suốt, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 đồng thời đảm bảo nhu cầu đi lại, tham quan, nghỉ mát của người dân trong dịp Lễ Giỗ Tổ và 30/4. Vận tải hàng hóa ước đạt 1.286 nghìn tấn, tăng 1,45% và luân chuyển được 100.919 nghìn tấn.km, tăng 2,21% so tháng trước. Vận tải hành khách ước đạt 1.838 nghìn lượt khách, tăng 7,6% và luân chuyển được 123.461 nghìn lượt khách.km, tăng 10,78% so tháng trước.

Doanh thu dịch vụ, lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành và dịch vụ tiêu dùng khác trên địa bàn tỉnh ước đạt 1.602 tỷ đồng, giảm 3,37% so với tháng trước và tăng 7,8% so với cùng kỳ năm trước.

Ước kinh doanh du lịch trong tháng: khách lưu trú đạt 170.000 lượt, tăng 17,5% so cùng kỳ; khách lữ hành đạt 3.000 lượt, tăng 500% so cùng kỳ; khách tham quan khu, điểm du lịch đạt 379.000, tăng 132,9% so cùng kỳ; tổng doanh thu du lịch đạt 111 tỷ đồng, tăng 31,9% so cùng kỳ.

4. Vốn đầu tư phát triển trên địa bàn

Vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 257,08 tỷ đồng, tăng 2,02% so tháng trước, tăng 4,61% so cùng kỳ.

Thu hút đầu tư nước ngoài: Trong tháng cấp mới 01 dự án với số vốn thu hút là 2 triệu USD, tăng vốn 01 lượt dự án với vốn tăng 2 triệu USD. Lũy kế, cấp mới 02 dự án với tổng vốn thu hút là 212 triệu USD, tách mới 01 dự án với vốn đăng ký là 3 triệu USD, tăng vốn 06 lượt dự án với vốn tăng 32,4 triệu USD, giảm vốn 03 lượt dự án với vốn giảm 27,3 triệu USD. Tính đến ngày

25/4/2022, trên địa bàn tỉnh có 347 dự án đầu tư nước ngoài còn hiệu lực với vốn đăng ký là 8.666,05 triệu USD.

Thu hút đầu tư trong nước: Trong tháng cấp mới 01 dự án với vốn thu hút là 20 tỷ đồng, tăng vốn 01 lượt dự án với vốn tăng 22,5 tỷ đồng. Lũy kế, cấp mới 08 dự án với vốn thu hút là 7.226,92 tỷ đồng, tăng vốn 06 lượt dự án với vốn tăng 600,5 tỷ đồng, chấp thuận chủ trương đầu tư cho 03 dự án với tổng đầu tư là 3.245,3 tỷ đồng. Tính đến ngày 25/4/2022, trên địa bàn tỉnh có 660 dự án còn hiệu lực với vốn đăng ký là 107.948,4 tỷ đồng.

Về phát triển doanh nghiệp: Cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập mới cho 94 doanh nghiệp với vốn đăng ký là 1.585,245 tỷ đồng. Lũy kế 04 tháng đầu năm 2022 đăng ký thành lập mới 294 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký 2.869,349 tỷ đồng.

Tổng vốn đầu tư XDCB năm 2022 là 4.165,829 tỷ đồng, đã giao chi tiết 100% kế hoạch vốn ngân sách trung ương và 98,3% kế hoạch vốn ngân sách địa phương. Đến ngày 20/4/2022, giải ngân 863,974 tỷ đồng, đạt 24,15% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, đạt 20,74% kế hoạch HĐND tỉnh giao.

5. Tài chính - ngân hàng

a) Tài chính

Ước tổng thu ngân sách địa phương trong tháng: 790 tỷ đồng. Trong đó: thu nội địa 670 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 120 tỷ đồng.

Chi ngân sách địa phương ước thực hiện: 863 tỷ đồng, đạt 36,5% so với dự toán, tăng 15,7% so cùng kỳ.

b) Hoạt động ngân hàng

Ước tổng vốn huy động của hệ thống ngân hàng tháng 4/2022 đạt 57.552 tỷ đồng, tăng 6,1% so với đầu năm (*trong đó nguồn vốn huy động trên 12 tháng đạt 6.152 tỷ đồng*). Tổng dư nợ cho vay ước đạt 81.506 tỷ đồng, tăng 5,7% so với tháng trước. Nợ xấu chiếm 0,7% tổng dư nợ.

6. Tài nguyên - môi trường

Thực hiện các hợp đồng thuê đất, công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, công tác đo đạc, ... theo đúng quy định. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: cấp 36 giấy chứng nhận cho tổ chức với tổng diện tích 13,1 ha; cấp 156 giấy chứng nhận lần đầu cho cá nhân, hộ gia đình với diện tích 29,29 ha.

Triển khai thực hiện dự án xây dựng cơ sở dữ liệu quan trắc tài nguyên và môi trường; các quy định pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu. Xử lý hồ sơ cấp phép khai thác khoáng sản, giấy phép về thăm dò, khai thác nước dưới đất, giấy phép xả thải vào nguồn nước,... theo quy định.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Giáo dục - Đào tạo

Tổ chức bồi dưỡng đại trà thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông. Tham dự cuộc thi khoa học kỹ thuật quốc gia năm học 2021-2022, kết quả đạt 01 giải Nhì và 01 giải Tư. Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm 2023-2024.

2. Khoa học - Công nghệ

Kiểm tra tiến độ thực hiện 01 đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh. Triển khai 08 cuộc kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng đối với 33 cơ sở sản xuất, kinh doanh. Thực hiện kiểm định 321 ptđ, kết quả đạt yêu cầu. Cập nhật và đăng tải 42 tin tức liên quan đến hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng lên website <https://tbt.tayninh.gov.vn>.

Tổ chức 02 lớp đào tạo “Nhận thức, xây dựng, cập nhật hệ thống tài liệu và đánh giá nội bộ về hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015”. Phát hành bản tin về các mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh phục vụ sản xuất và đời sống.

3. Lao động, việc làm và an sinh xã hội

Tư vấn việc làm và học nghề cho 2.158 lượt lao động, tổ chức đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 22 lao động. Tiếp nhận và cấp giấy phép lao động cho 140 lao động là người nước ngoài làm việc tại tỉnh. Giải quyết cho 2.085 người lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp với kinh phí 40.808 triệu đồng. Trong tháng không xảy ra đình công, lãn công; xảy ra 02 vụ tai nạn, 02 người chết.

Thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội cho đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp thường xuyên; các chế độ chính sách ưu đãi cho người có công với cách mạng.

Ngoài ra, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI về một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

4. Tình hình dịch bệnh

Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, công tác phòng, chống các bệnh truyền nhiễm gây dịch. Trong tháng, có 136 ca mắc bệnh sốt xuất huyết (*giảm 08 ca so với tháng trước*); 01 ca mắc bệnh tay - chân - miệng. Số ca HIV phát hiện 34 ca, lũy kế 5.911 ca; số bệnh nhân điều trị ARV mới 31 ca, lũy kế 3.138 ca. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, trong tháng không xảy ra ngộ độc thực phẩm.

Tình hình dịch Covid-19: Từ khi phát sinh dịch đến 15/4/2022, trên địa bàn tỉnh ghi nhận 149.332 trường hợp nhiễm SARS-CoV-2, trong đó số ca đang điều trị là 4.871 ca, số ca tử vong là 866 ca.

Triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2022.

5. Văn hóa - Thông tin - Thể dục thể thao

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền cổ động trực quan và qua mạng thông tin xã hội các ngày lễ kỷ niệm gắn với nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh: Ngày Quyền người tiêu dùng Việt Nam năm 2022; kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Tô Hiệu. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày đọc sách và văn hóa đọc Việt Nam năm 2022. Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 47 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2022).

Tổ chức thành công Lễ khai mạc Đại hội thể dục thể thao tỉnh Tây Ninh lần thứ IX năm 2022. Thành lập đoàn thể thao Tây Ninh tham dự Giải Vô địch các câu lạc bộ khiêu vũ thể thao quốc gia năm 2022. Số huy chương tham gia các giải thi đấu thể thao cấp quốc gia đạt 56 huy chương (trong đó: 22 HCV, 15 HCB, 19 HCD), đạt 33,3% kế hoạch năm.

Để triển khai có hiệu quả lĩnh vực này trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Tây Ninh năm 2022; Kế hoạch thông tin, tuyên truyền nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2022. Kịp thời tuyên truyền, cập nhật thông tin về chính sách, quy định mới về thực hiện “mục tiêu kép” thích ứng với “trạng thái bình thường mới”, thông tin đối ngoại về các nỗ lực, biện pháp duy trì sản xuất, phục hồi kinh tế đất nước, của tỉnh.

III. MỘT SỐ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH

1. Công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội

a) Biên giới

Tình hình trật tự, an toàn xã hội trong khu vực biên giới tương đối ổn định, duy trì các chốt phòng, chống dịch, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ tình trạng xuất nhập cảnh trái phép, bảo đảm an ninh trật tự trên tuyến biên giới.

b) Nội địa

Tiếp tục duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu gắn với trực cứu hộ cứu nạn thường xuyên theo đúng quy định.

Về tình hình tội phạm và trật tự, an toàn xã hội (*Từ ngày 15/3/2021 đến ngày 14/4/2022*): Trong tháng tiếp nhận 106 vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự (*tăng 17 vụ so tháng trước*); trong đó tội phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng xảy ra 14 vụ, điều tra làm rõ 14 vụ 34 đối tượng.

Về giao thông đường bộ (*Từ ngày 15/3/2022 đến ngày 14/4/2022*): Xảy ra 06 vụ, làm chết 02 người, bị thương 05 người (so với cùng kỳ năm 2021 giảm 01 vụ, tăng 02 người chết, giảm 02 người bị thương).

2. Công tác thanh tra tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Công tác thanh tra: thực hiện 22 cuộc thanh tra hành chính (*có 15 cuộc kỳ trước chuyển sang*), trong đó thanh tra lĩnh vực tài chính 09/22 cuộc; đã ban hành kết luận 03 cuộc.

Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (*chủ yếu thuộc các lĩnh vực: giao thông vận tải, vệ sinh an toàn thực phẩm, văn hóa...*) đã thực hiện được 640 cuộc, phát hiện 07 tổ chức và 37 cá nhân vi phạm, đã ban hành 44 quyết định xử phạt với tổng số tiền phạt 153 triệu đồng, đã thu nộp 153 triệu đồng.

b) Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

– Về công tác tiếp dân và xử lý đơn: Trụ sở tiếp công dân tỉnh, huyện, thị xã, thành phố và các địa điểm tiếp dân trong tỉnh tiếp 98 lượt/104 người/96 vụ việc. Nhận tổng cộng 112 đơn đủ điều kiện xử lý, gồm: 13 đơn khiếu nại, 05 đơn tố cáo, 94 đơn kiến nghị phản ánh. Kết quả xử lý 18 đơn khiếu nại, tố cáo: hướng dẫn 05 đơn, chuyển 08 đơn, đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết, 04 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền.

– Kết quả giải quyết đơn thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng các cấp, ngành

+ Giải quyết đơn khiếu nại: Tổng số 10 đơn (*06 đơn kỳ trước chuyển sang*), đã giải quyết xong 03 đơn, khiếu nại sai, quá hạn 01 đơn. Việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật: theo dõi đôn đốc thực hiện 02/34 quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật.

+ Giải quyết đơn tố cáo: Giải quyết xong 01/01 đơn tố cáo kỳ trước chuyển sang.

3. Công tác tư pháp

Tổ chức viết bài, cập nhật, đăng tải tin bài trên trang thông tin điện tử phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Tây Ninh 52 nội dung. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được 107 cuộc với hơn 4.645 người tham gia, tuyên truyền qua loa truyền thanh 526 giờ, tủ sách pháp luật có 47 lượt người tìm hiểu. Công tác hòa giải đã tiếp nhận mới 29 vụ, trong đó đưa ra hòa giải 26 vụ (*hòa giải thành 19 vụ*); thực hiện trợ giúp pháp lý 27 vụ việc. Ban hành Quyết định kiểm tra thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2022.

4. Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

Tổ chức, sắp xếp lại một số đơn vị sự nghiệp. Xây dựng tiêu chí đánh giá công tác dân vận chính quyền năm 2022. Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố thống nhất một số nội dung thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn các cơ quan chuyên môn cấp huyện theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP. Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tây Ninh năm 2022; Kế hoạch thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2022. Phê duyệt kết quả tuyển dụng, xét tuyển viên chức sự nghiệp của các cơ quan, đơn vị. Tiếp, làm việc Đoàn Ủy ban dân tộc về việc thăm, tặng quà đồng bào Dân tộc Khmer nhân dịp Tết Cổ truyền Chol Chnam Thmay.

IV. ĐÁNH GIÁ

Tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh dần được khôi phục. Sản xuất nông nghiệp nhìn chung thuận lợi, nông dân khẩn trương thu hoạch vụ Đông xuân và xuống giống đồng loạt các loại cây trồng vụ Hè thu. Sản xuất

chăn nuôi tiếp tục chuyển dịch từ quy mô lớn nhỏ lẻ sang trang trại, doanh nghiệp, đảm bảo an toàn sinh học, nhất là đàn gà và đàn heo. Sản xuất công nghiệp, hoạt động thương mại, dịch vụ, vận tải đang dần được phục hồi và phát triển nhưng chưa đạt mức tăng trưởng như trước đợt dịch covid-19.

Các hoạt động văn hóa, xã hội dần được khởi sắc trở lại, đảm bảo công tác phòng chống dịch theo quy định nhằm phòng tránh lây lan dịch bệnh Covid-19. Các hoạt động chăm lo đối với các đối tượng chính sách, đối tượng bị nhiễm bệnh Covid-19 được các cấp, các ngành quan tâm chu đáo, kịp thời; An ninh quốc phòng được đảm bảo.

V. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 5/2022

1. Đảm bảo phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh Covid-19 theo đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương. Tiếp tục tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế và các doanh nghiệp khôi phục sản xuất, vượt qua những khó khăn.

2. Hoàn chỉnh dự thảo về việc phân công nhiệm vụ xây dựng Bộ tiêu chí về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Triển khai thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn và phát triển ngành nghề nông thôn năm 2022 trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục hoàn chỉnh dự án phát triển hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Tây Ninh, vốn vay ODA.

3. Phê duyệt bổ sung khu vực đầu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt Kế hoạch đầu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2022. Xây dựng kế hoạch kiểm tra hậu kiểm các tổ chức khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

4. Xây dựng Kế hoạch bình ổn thị trường một số mặt hàng thiết yếu trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2022 và Tết Nguyên đán Quý Mão 2023. Tổ chức Hội chợ Triển lãm Thương mại - Sản phẩm Công nghiệp nông thôn – OCOP từ ngày 28/4 - 04/5/2022.

5. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Xa Mát; Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài; phương án tổ chức hệ thống đô thị, nông thôn tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021 - 2030; Chương trình phát triển đô thị thị xã Hòa Thành, thị xã Trảng Bàng và đô thị Gò Dầu; tổ chức kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng được sản xuất, sử dụng, lưu thông trên thị trường năm 2022.

6. Xây dựng chính sách hỗ trợ cho hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh; Đề án phát triển các loại hình vận tải dịch vụ cảng đường sông - logistics tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030. Tổ chức thực hiện bảo trì các tuyến đường trục chính, các tuyến đường kết nối đến các khu du lịch, điểm du lịch, khắc phục các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông.

7. Phê duyệt danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm học 2022-2023; Kế hoạch xét tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2021 - 2022; Kế hoạch vào lớp 10 năm học 2022 - 2023; xem xét đề án sáp nhập các Trung tâm GDNN-GDTX thành Cụm trung tâm trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

8. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được phê duyệt; phê duyệt chủ trương nhận chuyển giao và vận hành "Sàn giao dịch công nghệ trực tuyến Tây Ninh".

9. Tiếp tục thực hiện kịp thời công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và tổ chức giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh để phát hiện sớm và xử lý kịp thời, không để dịch bùng phát, lan rộng. Tăng cường công tác thông tin giáo dục truyền thông nâng cao sức khỏe tại cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người dân.

10. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình việc làm năm 2022; phê duyệt hộ nghèo không khả năng thoát nghèo. Tiếp tục thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách cho đối tượng lao động, đảm bảo an sinh xã hội.

11. Dự thảo Kế hoạch triển khai Chương trình thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2026. Dự thảo Kế hoạch Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch. Tiếp tục tổ chức các môn thi đấu tại Đại hội TDTT tỉnh Tây Ninh lần thứ IX năm 2022. Tổ chức giải Giải Việt dã tỉnh Tây Ninh - Cúp Xi măng Fico năm 2022 và Đại hội Liên đoàn Cầu lông tỉnh Tây Ninh lần thứ II năm 2022-2026. Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Tây Ninh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

12. Phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030". Triển khai Quyết định số 848/UBND ngày 07/4/2022 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Tây Ninh năm 2022.

13. Ban hành Quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức tỉnh Tây Ninh năm 2021; trình độ chuyên môn của công chức cấp xã. Tổ chức các lớp bồi dưỡng Cán bộ, công chức, viên chức theo Kế hoạch. Tổng hợp nhu cầu số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc năm 2023.

14. Xây dựng Đề án "xác định trách nhiệm quản lý nhà nước tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Tây Ninh". Đôn đốc các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai các nhiệm vụ phục vụ tổ chức Lễ Khai trương cửa khẩu quốc tế Tân Nam - Meaun Chey. Tổ chức công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, người dân địa phương, đặc biệt là cư dân biên giới thực hiện tốt hai văn kiện pháp lý.

15. Các lực lượng chức năng, các địa phương duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, tuần tra, kiểm soát chặt chẽ tuyến biên giới, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Thực hiện phương án đảm bảo an ninh, trật tự và phòng, chống dịch Covid-19 trong các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 4/2022 và một số nhiệm vụ trọng tâm tháng 5/2022. Đề nghị các sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện, góp phần hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận: *ly*

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT;
- LĐVP, PTH;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Lưu: VT VP.UBND tỉnh.

(VĂN)

7

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Đức Trọng

Phụ lục
các văn bản cụ thể thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 08/01/2022

1. Quyết định Ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò tại địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022 – 2030 (*Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 19/4/2022*).

2. Quyết định về việc công bố, công khai danh mục và quy trình nội bộ thủ tục hành chính thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2022 (*Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 22/4/2022*).

3. Kế hoạch đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh (*Kế hoạch số 1279/KH-UBND ngày 19/4/2022*).

4. Kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh (*Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 22/4/2022*).

5. Kế hoạch về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (*Kế hoạch số 1183/KH-UBND ngày 08/4/2022*).

6. Tăng cường quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (*Kế hoạch số 1266/KH-UBND ngày 18/4/2022*).

7. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tây Ninh năm 2022 (*Kế hoạch số 1118/KH-UBND ngày 05/4/2022*).

8. Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (*Kế hoạch số 1271/KH-UBND ngày 18/4/2022*).

9. Kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh năm 2022 (*Kế hoạch số 1239/KH-UBND ngày 05/4/2022*).